TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 779/2025/QĐST-VHNGĐ	*B, ngày 26 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 577/2025/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Ngô Tuyết M

Địa chỉ: Số A P, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Đinh Hà L

Địa chỉ: Số A P, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: E L, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Ngô Tuyết M và ông Đinh Hà L là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số 26 quyển số 01/90 ngày 08/5/1990 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 21/3/2025 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/5/2025, bà M và ông L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho đương sự đến khi các đương sự có yêu cầu khác.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà M và ông L thật sự tự nguyện ly hôn; Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Tuyết M và ông Đinh Hà L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 26 quyển số 01/90 ngày 08/5/1990 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội cấp hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 02 con chung là Đinh Duy T, sinh ngày 02/5/1991 (Đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết) và Đinh Nhật M1, sinh ngày 03/3/1996 (Đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết).

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà M và ông L phải chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số: 0053153 ngày 02/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đương sự đã nộp đủ lệ phí. Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND xã Cầu Diễn, huyện Từ Liêm Thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Dư Tuyết Lạnh